TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 05-7-2022
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Vân Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Hải

Bà Vũ Thị M Nguyệt

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Dỏn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 36/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2022 về việc ly hôn và tranh chấp về nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97a/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 385/2021/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Cao Quân M, sinh năm 1979; nơi cư trú: 4122 Oxford Stress, Burnaby, B.C. V5C 1C9, Canada; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn Xuân Sơn, xã An Thắng, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai nguyên đơn anh Cao Quân M (có hợp pháp hóa lãnh sự) trình bày:

Anh Cao Quân M và chị Nguyễn Thị H đã đăng ký kết hôn ngày 26 tháng 12 năm 2014 tại Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng. Sau một thời gian chung sống, anh chị không hòa hợp, dẫn đến nhiều mâu thuẫn. Tuy hai vợ chồng sống xa nhau nhưng vẫn liên lạc thường xuyên nhằm cố gắng hàn gắn mối quan hệ vợ chồng nhưng đến tháng 01 năm 2018 thì mâu thuẫn giữa anh chị trở nên trầm

trọng hơn. Đến nay, do đã sống xa nhau quá lâu, anh Cao Quân M nhận thấy không thể kéo dài cuộc hôn nhân không có hạnh phúc nên anh Cao Quân M làm đơn yêu cầu được ly hôn với chị Nguyễn Thị H.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Cao Phúc Lộc, sinh ngày 15 tháng 9 năm 2015 tại Hải Phòng. Hiện cháu đang sống cùng với anh Cao Quân M tại Canada và hiện đang học lớp 1 tại đây, có sự đồng ý của mẹ cháu. Khi ly hôn, anh Cao Quân M đề nghị được nuôi dưỡng con chung. Về cấp dưỡng nuôi con, anh Cao Quân M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Cao Quân M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong biên bản lấy lời khai của anh Nguyễn Văn Tuấn - anh trai của chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị Nguyễn Thị H là em gái ruột của anh. Chị Nguyễn Thị H kết hôn với anh Cao Quân M vào ngày 26 tháng 12 năm 2014 tại Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng. Thời gian đầu vợ chồng anh chị hòa thuận, sau đó anh chị xảy ra mâu thuẫn, do bất đồng trong quan điểm sống, không có tiếng nói chung, đỉnh điểm vào năm 2018 và không thể hàn gắn được. Hiện nay gia đình không rõ chị Nguyễn Thị H cư trú ở đâu, anh Cao Quân M làm đơn xin ly hôn với chị Nguyễn Thị H, gia đình anh nhất trí. Về con chung: Anh Cao Quân M và chị Nguyễn Thị H có 01 con chung là cháu Cao Phúc Lộc, sinh ngày 15 tháng 9 năm 2015. Hiện cháu đang ở Canada đang sống cùng bố là anh Cao Quân M từ đầu năm 2018 cho đến nay. Được sự đồng ý của chị H tại giấy cam kết ngày 29 tháng 12 năm 2017 cho cháu Lộc xuất cảnh theo bố nên đề nghị giao con chung cho anh Cao Quân M trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Về tài sản chung: Anh Cao Quân M và chị Nguyễn Thị H không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xác M tại chính quyền địa pH: Chị Nguyễn Thị H sinh năm 1985, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Xuân Sơn, xã An Thắng, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Hiện chị Nguyễn Thị H không cư trú tại địa pH và ở đâu địa pH không nắm được.

Xác M tại Cục Quản lý Xuất nhập cảnh thể hiện cháu Cao Phúc Lộc đã xuất cảnh ngày 10 tháng 01 năm 2018, chưa có thông tin nhập cảnh về nước.

Do không tống đạt được các văn bản tố tụng trực tiếp, Tòa án đã giao cho đại diện gia đình và chính quyền địa pH nhận đồng thời niêm yết tại tổ dân phố, tại UBND xã nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú cuối cùng của bị đơn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành và thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của đương sự quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chị Nguyễn Thị H vắng mặt tại phiên tòa không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt

nguyên đơn và bị đơn là đúng theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Mâu thuẫn giữa Anh Cao Quân M và chị Nguyễn Thị H đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị không có khả năng đoàn tụ nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Cao Quân M. Về con chung: Hiện con chung đang ở với anh Cao Quân M nên đề nghị giao con chung là cháu Cao Phúc Lộc, sinh ngày 15 tháng 9 năm 2015 cho anh Cao Quân M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung anh Cao Quân M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về án phí: Anh Cao Quân M phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- *Về tố tụng:*

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền: Anh Cao Quân M và chị Nguyễn Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn vào ngày 26 tháng 12 năm 2014. Anh Cao Quân M có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, nuôi con khi ly hôn. Anh Cao Quân M hiện đang cư trú tại nước ngoài. Theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 469, Điều 470 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Anh Cao Quân M vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Chị Nguyễn Thị H hiện vắng mặt tại địa pH. Anh Cao Quân M chỉ cung cấp được địa chỉ nơi cư trú cuối cùng của chị Nguyễn Thị H ở Việt Nam mà không cung cấp được địa chỉ hiện tại của chị Nguyễn Thị H ở Việt Nam, gia đình của chị Nguyễn Thị H không cung cấp được địa chỉ, tin tức của chị Nguyễn Thị H theo yêu cầu của Tòa án. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tống đạt và thông báo các văn bản tố tụng của Tòa án cho chị Nguyễn Thị H theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự ; các đương sự đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt anh Cao Quân M, chị Nguyễn Thị H.

- *Về nội dung:*

[3] Về quan hệ hôn nhân: Lời khai của anh Cao Quân M và lời khai của đại diện gia đình hai bên thống nhất về thời gian kết hôn, về quan hệ hôn nhân, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng. Do đó, có cơ sở xác định cuộc sống chung giữa anh Cao Quân M và chị Nguyễn Thị H có mâu thuẫn do bất đồng trong quan điểm, lối sống. Từ năm 2018 đến nay, anh Cao Quân M, chị Nguyễn Thị H không còn liên hệ với nhau. Anh Cao Quân M sống ở Canada còn chị

Nguyễn Thị H hiện không rõ nơi cư trú, thể hiện giữa hai người không còn quan hệ về tình cảm và kinh tế. Nay anh Cao Quân M xác định tình cảm vợ chồng không còn, hai bên đã ly thân không ai còn quan tâm đến nhau, do khoảng cách địa lý xa xôi khó có khả năng hàn gắn, đoàn tụ. Như vậy việc anh Cao Quân M xin ly hôn với chị Nguyễn Thị H là hoàn toàn chính đáng. Xét, quan hệ hôn nhân giữa hai bên đã thực sự không còn tồn tại từ lâu, hai bên không còn quan tâm, chăm sóc, yêu tH nhau, cuộc sống chung không thể kéo dài, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu của anh Cao Quân M, cho anh Cao Quân M được ly hôn chị Nguyễn Thị H.

[4] Về con chung: Anh Cao Quân M và chị Nguyễn Thị H có 01 con chung là cháu Cao Phúc Lộc, sinh ngày 15 tháng 9 năm 2015. Hiện cháu đang sống ở Canada cùng bố là anh Cao Quân M từ đầu năm 2018 cho đến nay. Ngày 29 tháng 12 năm 2017 chị Nguyễn Thị H có giấy cam kết đồng ý cho cháu Lộc xuất cảnh theo bố, chị Nguyễn Thị H hiện nay vắng mặt tại địa pH. Vì vậy, để đảm bảo sự ổn định và điều kiện phát triển tốt hơn cho cháu Lộc, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Cao Quân M, giao con chung cho anh Cao Quân M trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con, anh Cao Quân M không yêu cầu giải quyết nên không cần xem xét.

[5] Về tài sản chung: Anh Cao Quân M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Cao Quân M là nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Anh Bùi Văn Đạt và chị Nguyễn Cindy Hoa được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 273, Điều 469, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Cao Quân M:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Cao Quân M được ly hôn chị Nguyễn Thị H.

2. Về con chung: Giao con chung là Cao Phúc Lộc, sinh ngày 15 tháng 9 năm 2015 cho anh Cao Quân M trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Anh Cao Quân M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung: Anh Cao Quân M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Cao Quân M phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 0000167 ngày 04 tháng 3 năm 2022 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Anh Cao Quân M đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Anh Cao Quân M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Chị Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Thị Vân Thúy